TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -------- **Số:10/2022/QĐST - KDTM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____ ***CM, ngày 20 tháng 4 năm 2022***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2022/TLST-KDTM ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP NA (viết tắt NABank)

Trụ sở: 201-203 Cách mạng tháng T, phường x, quận x, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản-Ngân hàng TMCP NA (**Công ty AMC- NABank)**

Địa chỉ liên hệ: Số 41x KM, phường NK, quận BĐ, Thành phố Hà Nội

(Theo giấy ủy quyền số 856/2020/UQQT-NHNA ngày 31/12/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP NA)

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh C – Phó Tổng giám đốc Công ty AMC (Theo Giấy ủy quyền số 07B/2021/UQ-AMC ngày 11/01/2021 của Chủ tịch Công ty AMC – NABank).

Người được ủy quyền lại: Ông Mai Đắc N, ông Đoàn Ngọc K, ông Tr Đức T1 (Theo Giấy ủy quyền số 323/2021/UQ-AMC ngày 10/11/2021 của Phó tổng giám đốc Công ty AMC- NABank).

2. Bị đơn:

2.1 Ông Vương Văn Tr – sinh năm 1976

2.2 Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1981

Đều cư trú: thôn QC, xã PN, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị M ủy quyền cho ông Vương Văn Tr theo Giấy ủy quyền ngày 23/3/2022.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng cấp tín dụng số 807-018/2011/HĐCTD-NHNA ngày 20/9/2011, Hợp đồng tín dụng số 807-018-001/2011/HĐNH-TL/NHNA ngày 21/9/2011 và Khế ước nhận nợ số 001/2011/KƯNN- NHNA ngày 23/9/2011:

Ông Vương Văn Tr và bà Nguyễn Thị M còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP NA tổng số tiền tạm tính đến ngày 12/4/2022 là **2.919.296.666** *(hai tỷ, chín trăm mười chín triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn*) **đồng**. Trong đó: Nợ gốc: **800.000.000 đồng**; Nợ lãi trong hạn : **78.486.667 đồng**; Nợ lãi quá hạn : **2.040.809.999 đồng**.

Kể từ ngày 13/4/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, vợ chồng ông Vương Văn Tr và bà Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã kí kết.

2. Về xử lý tài sản thế chấp khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ:

Trường hợp ông Tr, bà M không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP NA thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 1, tờ bản đồ 00, địa chỉ: Thôn QC, xã PN, huyện CM, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 519669, vào sổ cấp GCN 00521 do UBND huyện CM, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/7/2011 cho ông Vương Văn Tr. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 02042.2011/CCHH/HĐTC, quyển số 04/TP/CC-SCC/HĐGD

ngày 21/9/2011 tại Văn phòng Công chứng HH, thành phố Hà Nội. Đăng ký thế chấp ngày 23/9/2011 tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện CM.

Ông Vương Văn Tr, bà Nguyễn Thị M và những người đang sinh sống trên tài sản đảm bảo tại thời điểm xử lý tài sản đảm bảo (nếu có) có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp để thi hành án.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Tr, bà M tiếp tục phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP NA.

3. Về án phí: Ông Vương Văn Tr và bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 45.192.967 đồng làm tròn là 45.193.000 đồng.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP NA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **46.000.000** đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2020/0075622 ngày 12/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội.
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA /VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai